

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST

Ngày: 26 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Tảo.

Bà Trương Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Đại diện VKSND huyện Ý Yên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 79/2020/TLST - HS ngày 25 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2021/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1989; Nơi ĐKNKTT: xã Chát Bình, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú tại: Thôn Đông Anh, xã Yên Khang, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1960, con bà Phạm Thị Đ. sinh năm 1961, trú tại thôn 3, xã Chát Bình, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là thứ 2; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị Thuý, sinh năm 1995 và 02 con: Lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị hại:

Chị Trần Thị H – Sinh năm: 1988.

Chị Đồng Thị T – Sinh năm: 1995.

Cùng địa chỉ: Xóm 32, xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Người tham gia tố tụng khác:

Những người làm chứng:

Ông Đào Mạnh Đ – Sinh năm: 1964.

Địa chỉ: Xóm 32, xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Anh Đinh Xuân C – Sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Số 3, phố Phúc Chính 2, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Anh Nguyễn Viết L – Sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Thôn Ngô, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: có mặt bị cáo; vắng mặt: bị hại và những người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1989, Nơi ĐKKHKT tại xóm 3, xã Chát Bình, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình, hiện đang lái xe và sinh sống cùng vợ con tại xóm Đông Anh, xã Yên Khang, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Chiều ngày 18/8/2020, Nguyễn Văn S tổ chức ăn cơm, uống rượu tại nhà mình gồm có Nguyễn Viết L, Nguyễn Viết T, Hoàng Gia Th, Nguyễn Văn Đ. Đến khoảng 21h cùng ngày, S rủ mọi người đi hát Karaôkê tại quán Mạnh Điệp ở thôn 32, xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Đến khoảng 22h cùng ngày, khi đi vệ sinh, S mở cửa 01 phòng thì phát hiện không phải phòng đi vệ sinh mà là phòng của nhân viên ở và thấy điện thoại di động để ở đầu giường. Sau đó S đi trở lại phòng hát. Sau khoảng 15 phút, S đi ra ô tô ngồi và quan sát thấy quán hát không có khách, không có ai chú ý nên S đi bộ và men theo tường bao đi vào phòng của nhân viên Trần Thị H, sinh năm 1988, trú tại thôn Triệu Đông, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị và chị Đồng Thị T, sinh năm 1995, trú tại xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa lấy 02 chiếc điện thoại di động bỏ vào túi quần và đi lên phòng hát và nhờ Nguyễn Viết T chở về nhà. Sau đó S cất 02 chiếc điện thoại vào cốp xe mô tô và đi ngủ.

Khoảng 23h cùng ngày, chị H, chị T phát hiện bị mất điện thoại và báo cho ông Đào Mạnh Đ, sinh năm 1964 là chủ quán hát biết và làm đơn trình báo Công an xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Căn cứ tài liệu thu thập được, Công an xã Yên Đồng, huyện Ý Yên xác định Nguyễn Văn S là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 02 chiếc điện thoại của chị Hiền, chị Tươi vào tối ngày 18/8/2020. Ngày 15/9/2020 Công an xã Yên Đồng, huyện Ý Yên chuyển hồ sơ vụ việc ban đầu đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên giải quyết theo thẩm quyền.

Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Văn S biết hành vi vi phạm của mình, nên đã nhờ anh Đinh Xuân C, sinh năm 1971, trú tại phố Phúc Chính 2, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình mang 02 chiếc điện thoại mà S chiếm đoạt của chị Tươi, chị Hiền đến Công an xã Yên Đồng, huyện Ý Yên giao nộp là vật chứng vụ án.

Ngày 18/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên ra yêu cầu định giá tài sản đối với 02 chiếc điện thoại di động của chị Hiền, chị Tươi. Hội đồng định giá tài

sản của huyện Ý Yên kết luận: Trị giá 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung J7 Pro màu đen trị giá 1.600.000 đ; 01 điện thoại Oppo A5 màu đen trị giá 1.900.000 đ. Tổng tài sản mà S chiếm đoạt trị giá là 3.500.000 đ

- Về trách nhiệm dân sự: Tài sản mà S trộm cắp của chị Hn, chị T. Hiện tại chị H, chị T đã nhận lại và không yêu cầu S phải bồi thường.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện ý Yên, tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn S thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 02/CTr - VKS- YY ngày 24/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xác nhận bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Ý Yên trình bày quan điểm luận tội giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố Nguyễn Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt Nguyễn Văn S từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được trả lại cho người bị hại, nên không đề nghị xử lý. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì vậy không đề nghị giải quyết.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn S không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 22h ngày 18/8/2020 tại quán hát Karaoke của

gia đình anh Đào Mạnh Đ tại xóm 32, xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Nguyễn Văn S lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại di động của chị Đồng Thị T và chị Trần Thị H. Tài sản mà S trộm cắp trị giá 3.500.000đ. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây nên tình hình mất trật tự trị an xã hội nói chung, ảnh hưởng xấu đến phong trào bảo vệ an ninh ở địa phương, gây sự bất bình trong nhân dân. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên đã truy tố.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Văn S, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả nên bị cáo sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do không có thu nhập ổn định, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được trả lại cho người bị hại, nên không đề cập xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản mà bị cáo trộm cắp của chị H, chị T. Hiện tại chị Hiền, chị Tươi đã nhận lại và không có đề nghị gì vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo Nguyễn Văn S cho UBND xã Yên Khang, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh: 1 bản;
- VKSND tỉnh + huyện Ý Yên: 2 bản;
- Công an huyện: 2 bản;
- Chi cục THADS huyện Ý Yên: 1 bản;
- UBND xã Yên Khang: 1 bản;
- Bị hại: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Hồ sơ vụ án: 2 bản;
- Đề THA hình sự.
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Minh